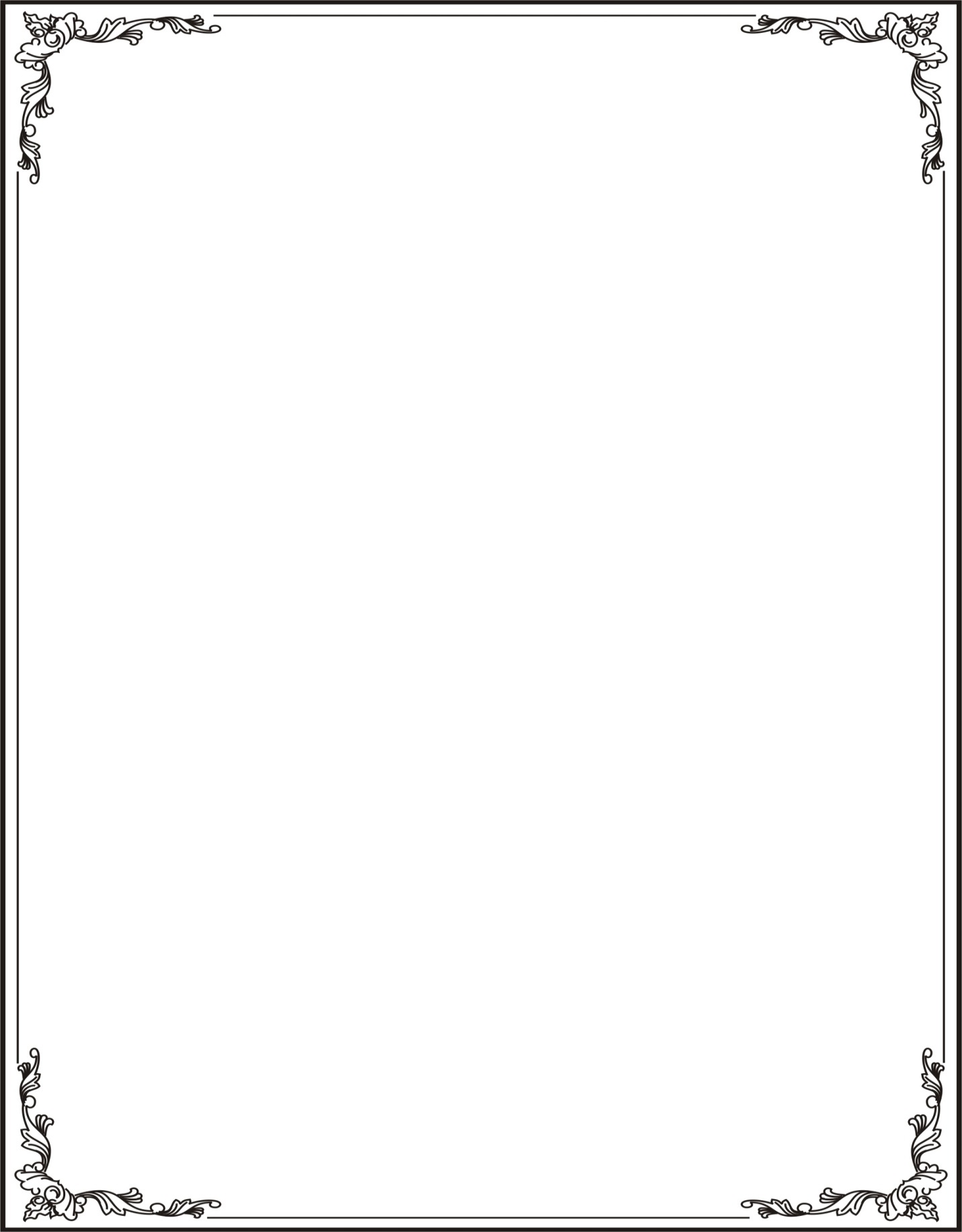
**HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG**

Khoa Công Nghệ Thông Tin 1

-----🙞🙜🕮🙞🙜-----

**BÁO CÁO**

**MÔN: PHÂN TÍCH THIẾT KẾ & ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG PHẦN MỀM**

**ĐỀ TÀI: HỆ THỐNG QUẢN LÝ NHÀ HÀNG**

Modul: **Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi**

Giảng viên hướng dẫn: PGS.TS Nguyễn Mạnh Hùng

Nhóm môn học: 01

Sinh viên thực hiện:

Họ và tên: Nguyễn Hữu Ước

Mã Sinh Viên: B15DCCN638

Lớp: D15CNPM5

Hà Nội, thứ 5 ngày 19 năm 2019

Mục lục

[1. Lấy yêu cầu mô tả hệ thống và modul 4](#_Toc27714318)

[2. Sơ đồ use case toàn bộ hệ thống 4](#_Toc27714319)

[3. Sơ đồ use case + mô tả use case cho module 5](#_Toc27714320)

[4. Viết tất cả kịch bản chuẩn + ngoại lệ cho module 5](#_Toc27714321)

[5. Trích lớp biên và vẽ biểu đồ lớp của module 6](#_Toc27714322)

[6. Vẽ biểu đồ giao tiếp của module 6](#_Toc27714323)

[7. Vẽ biểu đồ tuần tự của module 6](#_Toc27714324)

[8. Thiết kế lớp thực thể cho toàn hệ thống 7](#_Toc27714325)

[9. Thiết kế cơ sở dữ liệu cho toàn hệ thống 7](#_Toc27714326)

[10. Thiết kế giao diện cho module 8](#_Toc27714327)

[11. Thiết kế biểu đồ hoạt động 11](#_Toc27714328)

[12. Cơ sở dữ liệu trước khi test 11](#_Toc27714329)

[13. Viết tất cả các test case cho từng modul 12](#_Toc27714330)

[14. Cơ sở dữ liệu sau khi test 23](#_Toc27714331)

[15. Junit Test 23](#_Toc27714332)

**QUẢN LÝ PHIÊN BẢN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phiên bản** | **Ngày tạo** | **Người tạo** | **Ghi chú** |
| 1 | TKNCCTDC1.0 | 18/12/2019 | Nguyễn Hữu Ước |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. Lấy yêu cầu mô tả hệ thống và modul

**Hệ thống quản lý nhà hàng**

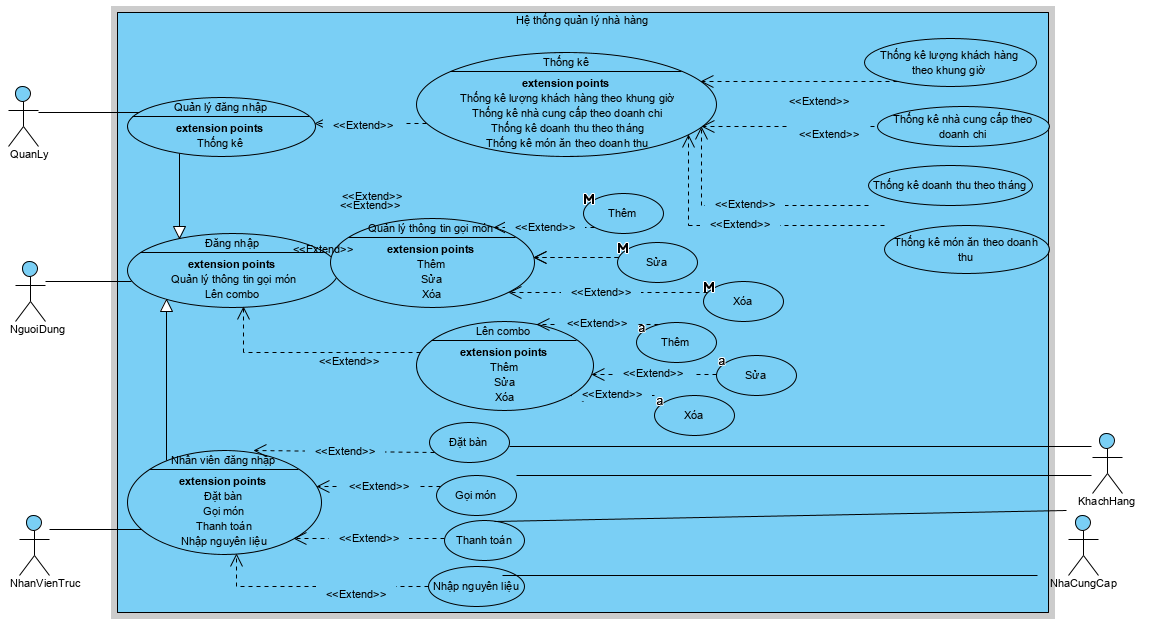
Khách hàng yêu cầu anh/chị phát triển một phần mềm quản lí việc gọi món trong một nhà hàng, bao gồm các chức năng cơ bản:

* Nhà hàng có nhiều bàn (Mã bàn, tên, số lượng khách tối đa, mô tả). Nhiều bàn nhỏ có thể gộp lại thành một bàn lớn khi có yêu cầu từ đoàn khách có số lượng lớn.
* Mỗi bàn, có thể bị đặt nhiều lần khác nhau trong ngày, hoặc khác ngày.
* Mỗi khách hàng (Mã, tên, số ĐT, email, địa chỉ) có thể đặt bàn nhiều lần, mỗi lần có thể đặt nhiều bàn (trường hợp này sẽ bị gộp thành đặt 1 bàn)
* Nhà hàng có thể lên combo dạng kết hợp sẵn một số món ăn đủ cho 1 bữa ăn cho một người ăn. Khách hàng có thể gọi combo có sẵn như thế này.
* Khách hàng ở mỗi bàn có thể gọi nhiều món ăn (Mã, loại, tên, mô tả, giá hiện tại). Mỗi món ăn có có thể bị gọi với sô lượng khác nhau.
* Khi thanh toán, hóa đơn ghi đầy đủ thông tin: mã bàn, tên và mã nhân viên thanh toán, tên khách hàng nếu có, sau đó là một bảng, mỗi dòng chứa thông tin một món (combo) đã dùng: id, tên, đơn giá, số lượng, thành tiền. Dòng cuối cùng ghi tổng số tiền của hóa đơn.
* Nhà hàng phải nhập nguyên liệu từ nhiều nahf cung cấp (mã, tên, địa chỉ, email, điện thoại, mô tả) khác nhau. Mỗi lần nhập nguyên liệu có hóa đơn nhập ghi rõ thông tin nhà cung cấp và danh sách nguyên liệu, mỗi dòng: id, tên, đơn giá, số lượng, thành tiền. Dòng cuối là tổng tiền.

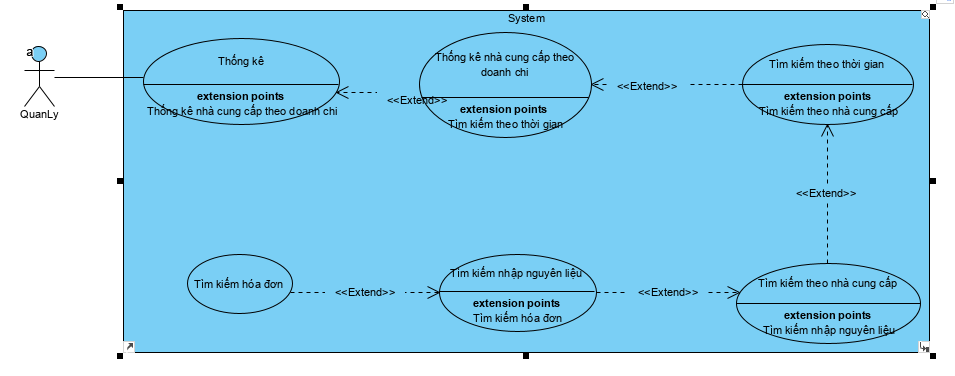
Modul:

* Modul “**Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi**” với mô tả chi tiết nghiệp vụ: quản lý chọn chức năng thống kê nhà cung cấp theo doanh chi -> giao diện chọn thời gian thống kê (ngày bắt đầu – kết thúc) hiện ra -> quản lý chọn xong bấm thống kê -> kết quả hiện ra gồm danh sách các nhà cung cấp, mỗi dòng chi tiết: mã, tên, tổng số lượng nguyên liệu, tổng số tiền. Sắp xếp theo tổng số tiền, xếp từ cao đến thấp -> QL click vào 1 dòng của nhà cung cấp -> hệ thống hiện lên chi tiết danh sách các lần nhập nguyên liệu, mỗi dòng chi tiết: ngày nhập, tổng số mặt hàng nhập, tổng số tiền. Xếp theo chiều thời gian nhập -> QL click vào một hóa đơn nhập -> giao diện hóa đơn nhập chi tiết hiện lên, mỗi dòng chứa một nguyên liệu: id, tên nguyên liệu, đơn giá, số lượng, thành tiền.

1. Sơ đồ use case toàn bộ hệ thống

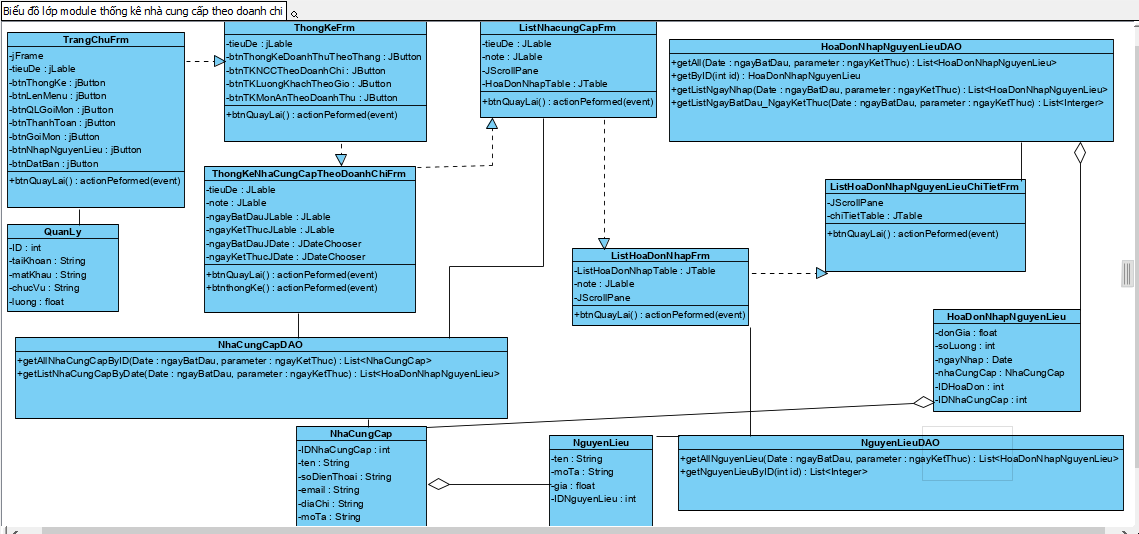


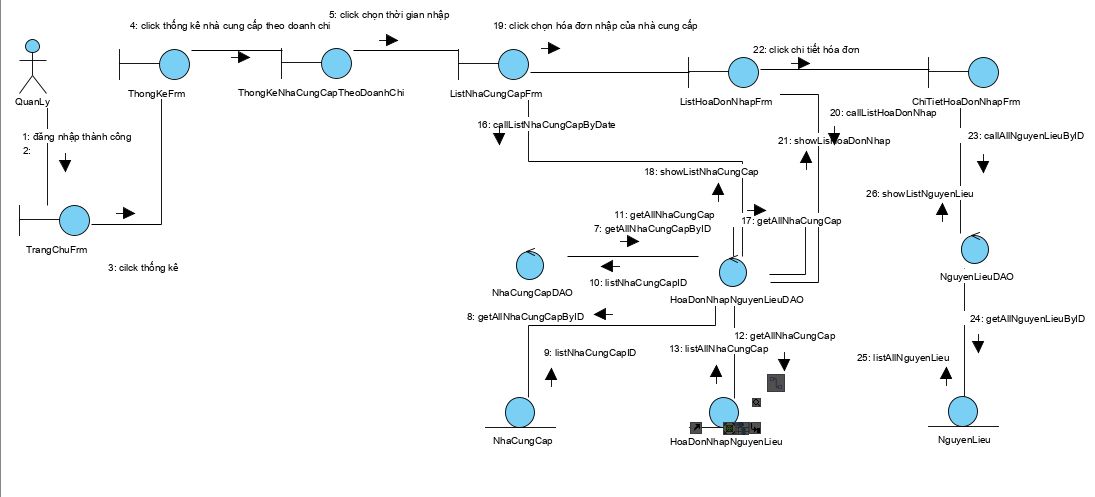
1. Sơ đồ use case + mô tả use case cho module



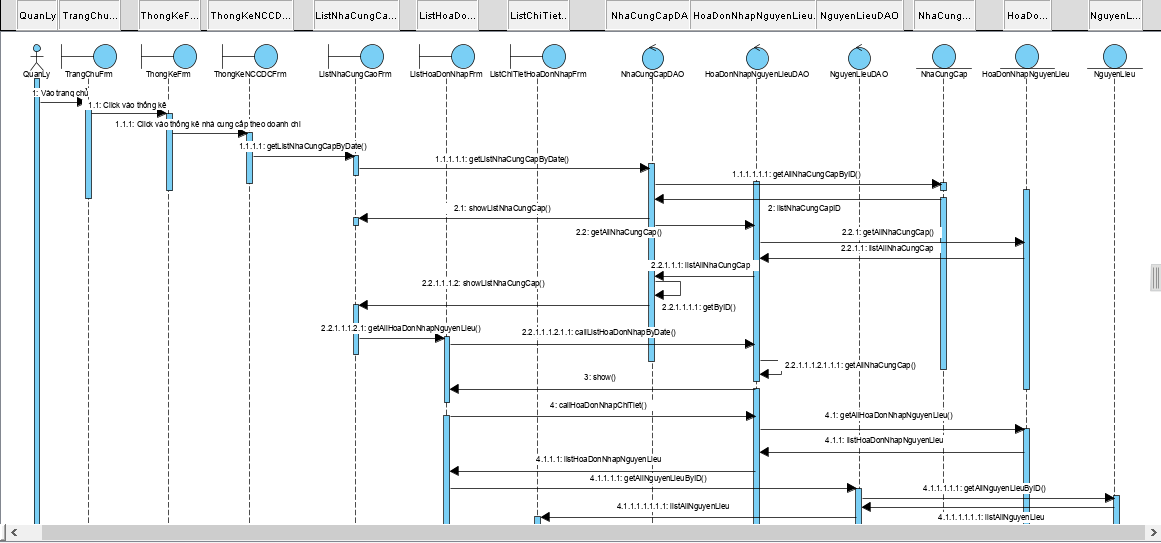
1. Viết tất cả kịch bản chuẩn + ngoại lệ cho module

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi |
| Actor | Nhân viên quản lý |
| Tiền thống kê | Nhân viên quản lý đăng nhập được vào hệ thống, các chức năng và hoạt động của toàn hệ thống diễn ra bình thường |
| Hậu thống kê | Có bản báo cáo thống kê |
| Chuỗi sự kiện | 1. Nhân viên quản lý đăng nhập vào hệ thống, nhân viên quản lý muốn thống kê nhà cung cấp theo doanh chi 2. Hệ thống hiện lên giao diện thống kê với thời gian thống kê (ngày bắt đầu, ngày kết thúc) 3. Nhân viên quản lý chọn ngày bắt đầu, ngày kết thúc rồi click thống kê 4. Hệ thống hiện ra danh sách các nhà cung cấp 5. Nhân viên quản lý click vào 1 dòng nhà cung cấp 6. Hệ thống hiện chi tiết danh sách nhập nguyên liệu 7. Nhân viên quản lý click vào 1 hóa đơn đăng nhập 8. Hệ thống hiện chi tiết hóa đơn lên |
| Ngoại lệ | 4.1 hệ thống chưa hiện lên danh sách nhà cung cấp do nhân viên quản lý chưa chọn thời gian đã click  3.1 nhân viên quản lý chọn ngày bắt đầu và ngày kết thúc đảo ngược chỗ cho nhau |

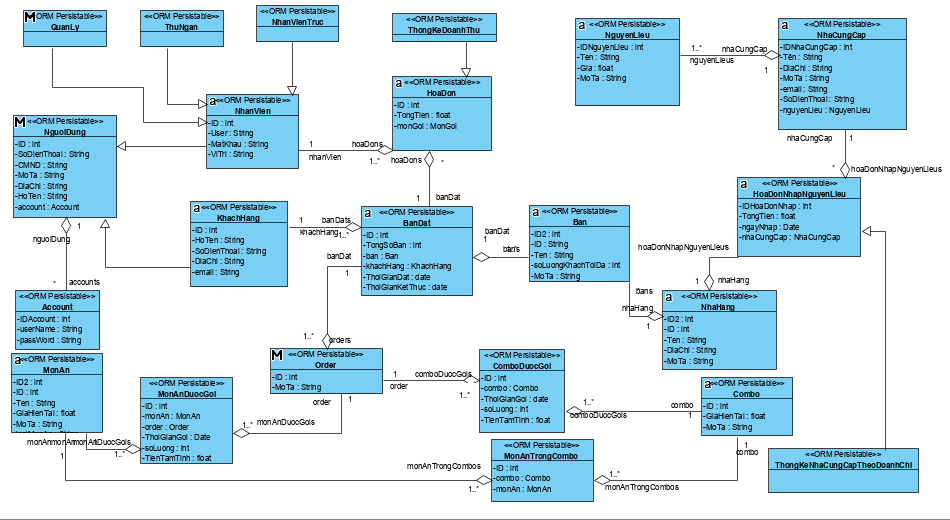
1. Trích lớp biên và vẽ biểu đồ lớp của module
2. Vẽ biểu đồ giao tiếp của module



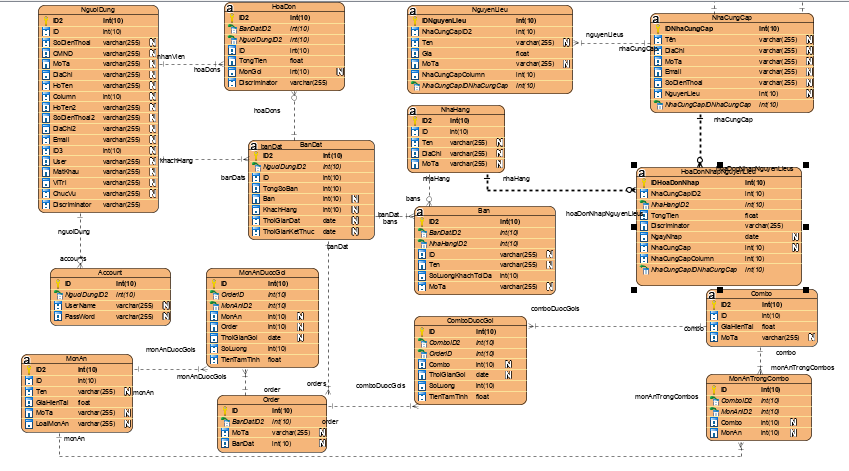
1. Vẽ biểu đồ tuần tự của module



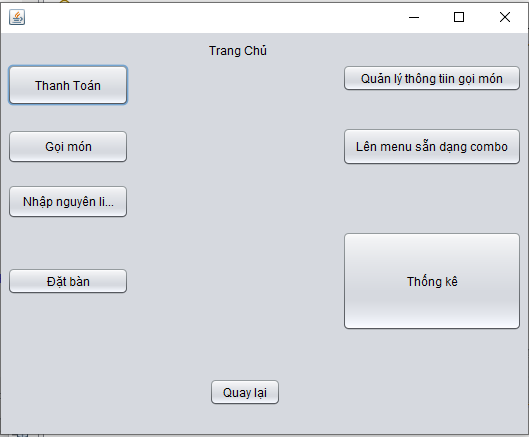
1. Thiết kế lớp thực thể cho toàn hệ thống

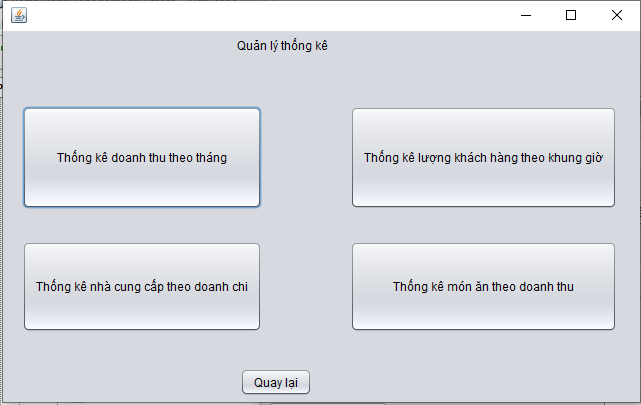


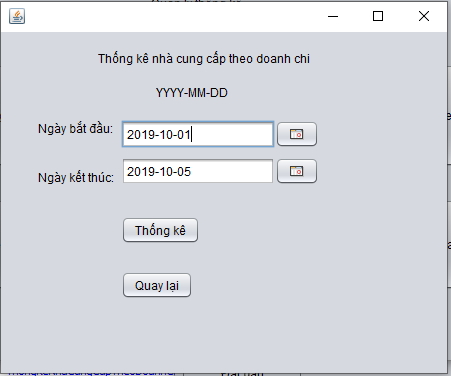
1. Thiết kế cơ sở dữ liệu cho toàn hệ thống

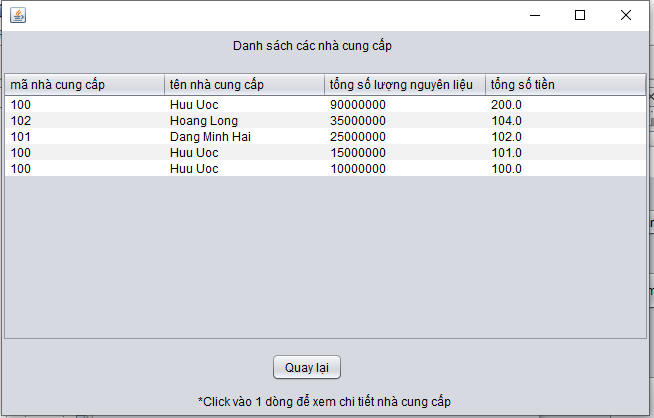


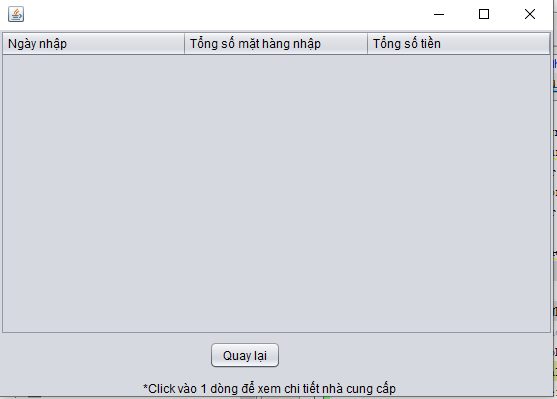
1. Thiết kế giao diện cho module

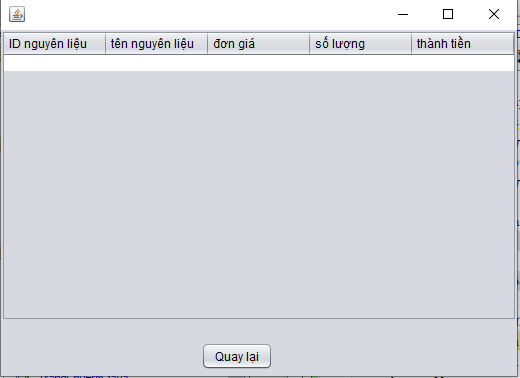




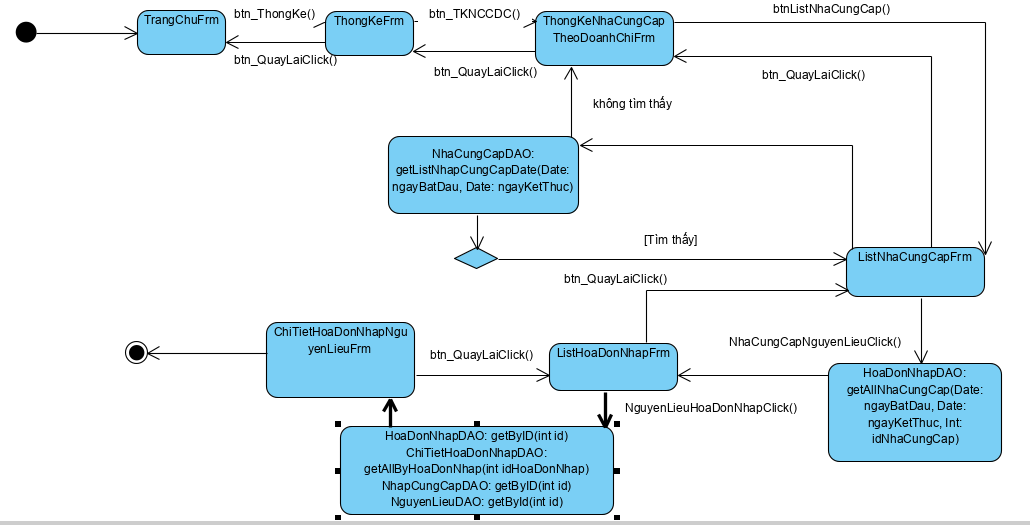






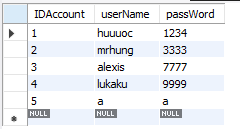


1. Thiết kế biểu đồ hoạt động

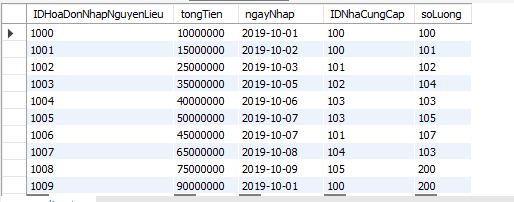


1. Cơ sở dữ liệu trước khi test

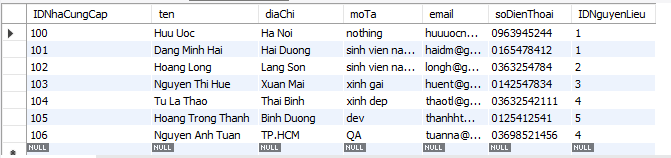
tblaccount



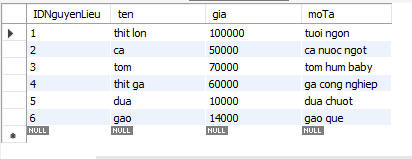
Tblhoadonnhapnguyenlieu



tblnhacungcap



tblnguyenlieu



1. Viết tất cả các test case cho từng modul

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Pass** | **Fail** | | **Untested** | | | **N/A** | | **NumberOfTestcase** |  |  |  |  |
| 15 | 8 | |  | | |  | | 23 |  |  |  |  |
|  |  | |  | | |  | |  |  |  |  |  |
| ID | Feature | | Test case description | | | Test data | | Expected Result | Tester | Date | Result | Note |
|  | **TEST CASE** | |  | | |  | |  |  |  |  |  |
| **Test UI** | | | | | | | | | | | | |
| 1 | DangNhapFrm | | 1.Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng | |  | | 2. Màn hình hiển thị bao gồm: + Text: Màn hình đăng nhập + Các trường jTextField và lable tương ứng: account. passwork + Buttons: login | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 2 | DangNhapFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2. Kiểm tra hiển thị bố cục màn hình đăng nhập | |  | | 2. Màn hình hiển thị : + Cỡ chữ, màu sắc, loại chữ theo đúng thiết kế + Khoảng cách giữa textbox và button theo đúng thiết kế | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | pass |  |
| 3 | TrangChuFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng  2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  4.Nhập button “Thống kê” | |  | | Giao diện trang chủ hiện danh sách các chức năng thành 1 bảng đầy đủ các thông tin | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | pass |  |
| 4 | ThongKeFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  4.Nhập button “Thống kê”  5.Nhập button “Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi” | |  | | Giao diện thống kê nhà cung cấp theo doanh chi và chọn ngày bắt đầu, ngày kết thsuc  Danh sách thông tin(ngày bắt đầu, ngày kết thuc) | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 5 | ThongKeNhaCungCapTheoDoanhChiFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  4.Nhập button “Thống kê”  5.Nhập button “Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  6. nhập JdateChooser “ngày bắt đầu: 2019-12-01”, “ngày kết thúc: 2019-12-05” | |  | | Giao diện hiển thị màn hình hiện lên danh sách các nhà cung cấp  -mã nhà cung cấp  -tên nhà cung cấp  -tổng số lượng nguyên liệu  -tổng số tiền  (maNhaCungCap, ten, tongSoLuong, TongSoLuong) | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 6 | ListNhaCungCapFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  4.Nhập button “Thống kê”  5.Nhập button “Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  6. nhập JdateChooser “ngày bắt đầu: 2019-12-01”, “ngày kết thúc: 2019-12-05”  7. click vào 1 dòng của nhà cung cấp | | Do nhập ngày vượt quá ngày trong CSDL | | Giao diện hiện thị nhà cung cấp | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Fail |  |
| 7 | HoaDonNhapFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  4.Nhập button “Thống kê”  5.Nhập button “Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  6. nhập JdateChooser “ngày bắt đầu: 2019-12-01”, “ngày kết thúc: 2019-12-05”  7. click vào 1 dòng của nhà cung cấp | | Không có giao diện hiển thị | | Không có giao diện hiển thị | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Fail |  |
| 8 | ThongKeNhaCungCapTheoDoanhChiFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  4.Nhập button “Thống kê”  5.Nhập button “Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  6. nhập JdateChooser “ngày bắt đầu: 2019-12-01”, “ngày kết thúc: 2019-12-05”  7. click thống kê  7. click quay lại | |  | | Quay lại giao diện quản lý thống kê | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 9 | ThongKeFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  4.Nhập button “Thống kê”  5.Nhập button “Thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  6. click quay lại | |  | | Quay lại giao diện quản lý thống kê | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 10 | TrangChuFrm | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  4.Nhập button “Thống kê”  6. click quay lại | |  | | Quay lại giao diện thống kê | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 11 |  | | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login  6. click quay lại | |  | | Quay lại giao diện login | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| **Test Function** | | | | | | | | | | | | |
| 11 | Log03 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login | |  | | | Đăng nhập thành công. Chuyển tới màn TrangChu.Giao diện 8 button | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 12 | Log04 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1222”.  3.click nút Login | | Thông báo “Kiểm tra lại đăng nhập” | | | Đăng nhập Thất bại.  Thông báo sai mật khẩu | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Fail |  |
| 13 | Log05 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Không nhập gì?  3.click nút Login | | -Tên đăng nhập =””  -Mật khẩu=”” | | | Thông báo “Kiểm tra lại đăng nhập” | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 14 | Ncc01 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê | |  | | | Giao diện hiện danh sách các chức năng thống kê | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | pass |  |
|  | Ncc03 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê  4. click “thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  5. chọn:  Ngày bắt đầu: 2019-12-01  Ngày kết thúc: 2019-12-05  Rồi sửa thêm mấy dấu cách trong ngày bắt đầu, kết thúc  Ngày bắt đầu: 2019-12- 01  Ngày kết thúc: 2019- 12-05  6. click “thống kê” | |  | | | Không thể sang trang mới  Do chưa validate dấu cách.  (Ngày chỉ cần chọn chứ không cần điền) | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 15 | Mh01 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê  4. click “thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  5. chọn:  Ngày bắt đầu: 2019-12-01  Ngày kết thúc: 2019-12-05  6. click “thống kê” | |  | | | Giao diện hiển thị danh sách các nhà cung cấp: mã nhà cung cấp, tên nhà cung cấp, tổng số lượng nguyên liệu, tổng số tiền  100 Huu Uoc 90000000 200.0  102 Hoang Long 35000000 104.0  101 Dang Minh Hai 25000000 102.0  100 Huu Uoc 15000000 101.0  100 Huu Uoc 10000000 100.0 | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 16 | bill01 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê  4. click “thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  5. chọn:  Ngày bắt đầu: 2019-12-20  Ngày kết thúc: 2019-12-31  6. click “thống kê” | |  | | | Giao diện hiển thị màn hình không có gì | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 17 | bill02 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê  4. click “thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  5. chọn:  Ngày bắt đầu: 2019-07-05  Ngày kết thúc: 2019-10-02  6. click “thống kê” | |  | | | Giao diện hiển thị danh sách các nhà cung cấp: mã nhà cung cấp, tên nhà cung cấp, tổng số lượng nguyên liệu, tổng số tiền | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 18 | Ncc04 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:” edenhazard”, password: “1077”.  3.click nút Login | | Thiếu tính chuẩn xác | | | Giao diện thông báo : “kiểm tra lại đăng nhập”.  Không tồn tại username | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Fail |  |
| 19 | Mh02 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê  4. click “thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  5. chọn:  Ngày bắt đầu: 2019-07-05  Ngày kết thúc: 2019-13-12  6. click “thống kê” | |  | | | Giao diện không hiển thị màn hình tiếp theo do nhập “ngày kết thúc” bị sai định dạng | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Pass |  |
| 20 | Mh03 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê  4. click “thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  5. chọn:  Ngày bắt đầu: 2019-10-01  Ngày kết thúc: 2019-10-05  6. click “thống kê”  7. click vào 1 dòng đầu tiên | | Bảng kết quả không như mong muốn | | | Bảng kết quả hiện thị chi tiết hóa đơn nhập | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Fail |  |
| 21 | Mh04 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê  4. click “thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  5. chọn:  Ngày bắt đầu: 2019-10-05  Ngày kết thúc: 2019-10-01  6. click “thống kê”  7. click vào 1 dòng đầu tiên | | Do ngày bắt đầu < ngày kết thúc.  => Phải có thông báo cho người dùng biết | | | Bảng kết quả không hiển kết quả.  Không có thông báo | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Fail |  |
| 22 | Mh05 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1234”.  3.click nút Login -> Click thống kê  4. click “thống kê nhà cung cấp theo doanh chi”  5. chọn:  Ngày bắt đầu: 2019-10-05  Ngày kết thúc: 2019-10-01  6. click “thống kê”  7. click vào 1 dòng đầu tiên  8. click tắt đi 1 giao diện là tắt toàn bộ chương trình | | Tắt 1 giao diện kéo theo nhiều giao diện khác | | | Tắt 1 giao diện click | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Fail |  |
| 23 | Mh06 | 1. Truy cập domain hệ thống quản lý nhà hàng 2.Nhập username:”huuuoc”, password: “1111”.  3.click nút Login -> Click thống kê | | Hiện kiểm tra lại đăng nhập | | | Hiển thị thông báo nhập sai mật khẩu | | Nguyễn Hữu Ước | 2019/12/09 | Fail |  |

1. Cơ sở dữ liệu sau khi test

Không có (vì chỉ thống kê hiển thị)

1. Junit Test

* public class NhaCungCapTest implements Test {

NhaCungCap nhaCungCap;

public NhaCungCapTest() {

}

@Test

public void testIDNhaCungCap() {

nhaCungCap = new NhaCungCap();

nhaCungCap.setIDNhaCungCap(2);

assertTrue(nhaCungCap.getIDNhaCungCap() == 4);

}

@Test

public void testIDNguyenLieu() {

nhaCungCap = new NhaCungCap();

nhaCungCap.setIDNguyenLieu(45);

assertTrue(nhaCungCap.getIDNguyenLieu() == 100);

}

@Test

public void testTen() {

nhaCungCap = new NhaCungCap();

nhaCungCap.setTen("duc");

assertTrue(nhaCungCap.getTen().equals("duong"));

}

@Test

public void testIDDiaChi() {

nhaCungCap = new NhaCungCap();

nhaCungCap.setDiaChi("ha tay");

assertTrue(nhaCungCap.getDiaChi().equals("hai duong"));

}

public void testMota() {

nhaCungCap = new NhaCungCap();

nhaCungCap.setMoTa("to");

assertTrue(nhaCungCap.getMoTa().equals("lon"));

}

public void testEmail() {

nhaCungCap = new NhaCungCap();

nhaCungCap.setEmail("tooco@gmail.com");

assertTrue(nhaCungCap.getEmail().equals("tooco@yahooh.com"));

}

public void testSDT() {

nhaCungCap = new NhaCungCap();

nhaCungCap.setSoDienThoai("0125478214");

assertTrue(nhaCungCap.getSoDienThoai().equals("tooco@03125412541.com"));

}

* public class ConnectTest implements Test {

private JDBCConnection jDBCConnection;

public ConnectTest() {

}

@Test

public void testIfConnectionNotNull() throws SQLException, ClassNotFoundException {

jDBCConnection = (JDBCConnection) JDBCConnection.getMySQLConnection();

assertNotNull(jDBCConnection);

}

* public class HoaDonNhapNguyenLieuDAOTest implements Test {

private JDBCConnection jDBCConnection;

public HoaDonNhapNguyenLieuDAOTest() {

}

@Test

public void testIfConnectionNotNull() throws SQLException, ClassNotFoundException {

jDBCConnection = (JDBCConnection) JDBCConnection.getMySQLConnection();

assertNotNull(jDBCConnection);

}

@Test

public void testListHoaDonNhapNguyenLieu() throws ClassNotFoundException, SQLException {

java.util.Date utilStartDate = new java.util.Date();

java.sql.Date sqlStartDate = new java.sql.Date(utilStartDate.getTime());

//System.out.println(sqlStartDate);

java.util.Date utilEndDate = new java.util.Date();

java.sql.Date sqlEndDate = new java.sql.Date(utilEndDate.getTime());

//System.out.println(sqlEndDate);

ArrayList<HoaDonNhapNguyenLieu> hoaDonNhapNguyenLieu = HoaDonNhapNguyenLieuDAO.getListNgayNhap(sqlStartDate, sqlEndDate);

assertNotNull(hoaDonNhapNguyenLieu);

assertEquals("2019-10-01", hoaDonNhapNguyenLieu.get(0).getNgayNhap());

assertEquals("2019-10-06", hoaDonNhapNguyenLieu.get(1).getNgayNhap());

assertEquals(55, hoaDonNhapNguyenLieu.get(1).getIDnhaCungCap());

assertEquals(10000, hoaDonNhapNguyenLieu.get(3).getSoLuong());

}